

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST  
Ngày: 03/6/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Việt Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Đức Lâm; chức vụ: Cán bộ - Phòng văn hóa huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.
2. Bà Lê Thị Thanh Thùy; chức vụ: Cán bộ - Huyện đoàn Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Lương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:*** Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A M**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19/4/2003, tại: Xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Chứ S (đã chết) và con bà Lầu Thị I, sinh năm 1976; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Mùa Thị L, sinh năm 2003 và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2021, tạm giam từ ngày 16/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thương, Luật sư - Thực hiện trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

\* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông S, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/3/2021, bị cáo Sùng A M một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA loại Winnerx, biển kiểm soát 27B2-000.00 từ nhà đến khu vực chợ B, huyện M để chơi, khi đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Qua nói chuyện người đàn ông đó hỏi bị cáo tìm mua Heroine về bán và hẹn nhau đến 18 giờ cùng ngày giao ma túy tại địa điểm khu vực cuối bản V, xã C, huyện T. Bị cáo đồng ý và điều khiển xe máy đến bản X, xã X, huyện Đ để tìm mua ma túy, khi đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ; qua trao đổi bị cáo mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Mua được ma túy bị cáo điều khiển xe máy mang số ma túy trên đến điểm hẹn để bán cho người đàn ông hẹn trước đó. Bị cáo đi đến bản V, xã C, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 3,26 gam. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo 3,26 gam Heroine, trích 0,41 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 2,85 gam Heroine và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Winnerx, biển kiểm soát 27B2-046.27; qua điều tra xác định anh S là chủ sở hữu của xe máy trên, anh S không biết bị cáo mượn chiếc xe máy sử dụng vào việc phạm tội, nên ngày 26/4/2021 Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe máy trên cho anh S.

Tại bản Kết luận giám định số: 347/GĐ-PC09 ngày 28/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A M là 3,26 gam*”.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-TG ngày 04 tháng 5 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Sùng A M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

**Thực hành quyền công tố tại phiên tòa:** Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điều 91, Điều 101, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tuyên tịch thu 01 gói niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín bên trong chứa 2,85 gam Heroine vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội dưới 18, để bảo đảm lợi ích tốt nhất cho bị cáo và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho xã hội; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt phù hợp, nhẹ nhất có thể vì bị cáo là người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; nên đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi của bị cáo:** Khoảng hơn 12 giờ 00 phút ngày 10/3/2021, bị cáo Sùng A M mua 01 gói Heroine với số tiền là 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại bản X, xã X, huyện Đ. Mục đích mua ma túy để bán cho một người đàn ông đã hẹn trước đó, nhưng bị cáo chưa kịp bán cho người đàn ông này đến 19 giờ 15 phút cùng ngày 10/3/2021 tổ công tác bị Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang thu giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Sùng A M đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 3,26 gam. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Sùng A M phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**[2] Về tính chất và mức độ của vụ án:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm

ng nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

**[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:** Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi nên được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng theo quy định tại Khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt tù cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức hình phạt tù mà điều luật quy định theo Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình tại xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, được gia đình nuôi cho học đến lớp 7 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất; năm 2020 chung sống như vợ chồng với chị Mùa Thị Lìa. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là sản xuất nông nghiệp, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[5] Kiểm sát viên đề nghị:** Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

**[6] Người bào chữa đề nghị:** Xét thấy mức án người bào chữa đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

#### **[7] Các vấn đề khác:**

Đối với người đàn ông bị cáo đã hẹn trước để bán ma túy và người đàn ông bị cáo mua ma túy vào ngày 10/3/2021. Quá trình điều tra xét thấy khi trao đổi và việc mua bán ma túy, bị cáo không biết tên, địa chỉ của 02 người đàn ông đó, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Winnerx, biển kiểm soát 27B2-000.00. Xét thấy, qua điều tra xác định anh S là chủ sở hữu của xe máy trên, khi cho bị cáo mượn xe máy, anh S không biết bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội, ngày 26/4/2021 Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe máy cho anh S là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[8] Vật chứng vụ án:** Đối với 01 gói niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín bên trong chứa 2,85 gam Heroine vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon

màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng:** Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

**[10] Án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**[11] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố:**

**1. Về tội danh:** Bị cáo Sùng A M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng Điều 91, Khoản 1 Điều 101, Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A M 02 ( hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2021.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín bên trong chứa 2,85 gam Heroine vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

**4. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 03/6/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hương**